

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên yêu cầu về các sản phẩm đầu ra được nêu tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT, Chủ đầu tư phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ;
- Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc;
- Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ;
- Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ;
- Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;
- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động (nếu có);
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì (nếu có);
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có): các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) như: việc sử dụng các vật tư, vật liệu; biện pháp tổ chức thi công; dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Trường hợp cần yêu cầu về xuất xứ vật tư, vật liệu, nguyên liệu phục vụ cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn thì Chủ đầu tư quy định xuất xứ của vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo nhóm nước, vùng lãnh thổ quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Đấu thầu. Nhà thầu phải chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo đúng yêu cầu về xuất xứ hoặc xuất xứ Việt Nam, kể cả trong trường hợp xuất xứ theo nhóm nước, vùng lãnh thổ mà Chủ đầu tư yêu cầu không có Việt Nam; nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không có xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không phải xuất xứ Việt Nam thì sẽ bị loại. Trường hợp Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu xuất xứ Việt Nam theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 10 của Luật Đấu thầu thì nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không phải là xuất xứ Việt Nam sẽ bị loại;
- Các yếu tố cần thiết khác.

Phương pháp đánh giá: Đạt/ Không đạt.

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp cung cấp dịch vụ		
	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ	<p>Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ phù hợp, hợp lý với điều kiện của gói thầu và đáp ứng các yêu cầu tại Chương V. Giải pháp bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch chi tiết bao gồm phương án triển khai, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ cho từng hạng mục: Thiết kế, Trang trí trung bày không gian N14, Truyền thông; - Thiết kế không gian trang trí, trung bày; - Bảng tiến độ chi tiết; - Phương án bố trí nhân lực thực hiện; 	Đạt
		Không có thuyết minh giải pháp hoặc giải pháp không đầy đủ, không phù hợp.	Không đạt
2	Sự phù hợp của nhà thầu		
	Sự phù hợp của nhà thầu	Có giấy phép đăng ký kinh doanh, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương có ngành nghề kinh doanh/ chức năng nhiệm vụ phù hợp với gói thầu đang xét.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
3	Yêu cầu chất lượng dịch vụ		
	Yêu cầu chất lượng dịch vụ	Có cam kết chất lượng đầu ra có đặc tính kỹ thuật đáp ứng toàn bộ yêu cầu tại Mục 3 Chương V – yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT. Trong trường hợp chất lượng dịch vụ đầu ra không đáp ứng yêu cầu. Chủ đầu tư có quyền chấm dứt việc thực hiện một phần hay toàn bộ hợp đồng. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm bồi thường cho Chủ đầu tư những chi phí vượt trội cho việc thực hiện	Đạt

		phần hợp đồng bị chấm dứt này. Có cam kết quá trình cung cấp dịch vụ không xâm hại, gây ảnh hưởng đến hiện trạng của khu di sản. Nhà thầu phải chịu toàn bộ trách nhiệm trước pháp luật và chủ đầu tư nếu để xảy ra tình trạng xâm hại Khu di tích.	
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
4	Tiến độ cung cấp dịch vụ		
	Tiến độ thi công	Có cam kết cung cấp dịch vụ và hoàn thành đúng tiến độ hợp đồng theo yêu cầu của chủ đầu tư	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
5	Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy		
	Đảm bảo an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy	Có biện pháp đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy đầy đủ, chi tiết cho hạng mục trang trí, trưng bày không gian N14 và phù hợp với địa điểm thực hiện gói thầu	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
6	Uy tín của nhà thầu trong thực hiện hợp đồng		
	Uy tín trong thực hiện hợp đồng	Nhà thầu cam kết và không có hợp đồng nào chậm tiến độ, bỏ dở hoặc không thực hiện do lỗi của nhà thầu	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
	Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Đạt
		Có ≥ 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Chọn phương pháp đánh giá về giá: Phương pháp giá thấp nhất.

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSĐT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSĐT (nếu có): Không áp dụng.

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có): Không áp dụng.

Chương IV. BIỂU MẪU MỜI THẦU VÀ DỰ THẦU

STT	Biểu mẫu	Cách thức thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	
			Chủ đầu tư	Nhà thầu
1	Mẫu số 01A. Phạm vi cung cấp (áp dụng đối với loại hợp đồng trọn gói, hợp đồng theo kết quả đầu ra)	Webform	X	
2	Mẫu số 02. Đơn dự thầu			X
3	Mẫu số 03. Thỏa thuận liên danh			X
4	Mẫu số 04A. Bảo lãnh dự thầu (<i>áp dụng trong trường hợp nhà thầu độc lập</i>)	Scan đính kèm lên Hệ thống hoặc bảo lãnh điện tử		X
5	Mẫu số 04B. Bảo lãnh dự thầu (<i>áp dụng trong trường hợp nhà thầu liên danh</i>)			X
6	Mẫu số 07. Hợp đồng cung cấp dịch vụ phi tư vấn không hoàn thành do lỗi của nhà thầu trong quá khứ	Webform		X
7	Mẫu số 09A. Phạm vi công việc sử dụng nhà thầu phụ			X
8	Mẫu số 09B. Danh sách các công ty con, công ty thành viên đảm nhận phần công việc của gói thầu			X
9	Mẫu số 10A. Bảng tiến độ thực hiện (áp dụng đối với loại hợp đồng trọn gói, hợp đồng theo kết quả đầu ra, hợp đồng theo đơn giá cố định, hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh)			X
10	Mẫu số 11A. Bảng giá dự thầu (áp dụng đối với loại hợp đồng trọn gói, hợp đồng theo kết quả đầu ra)			X
11	Mẫu số 12. Bảng kê khai dịch vụ được hưởng ưu đãi			X